

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2022/HS-ST**
Ngày: 21/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thúy Hà và bà Lê Thị Thảo

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thương - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên
Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự
thụ lý số 163/2021/TLST- HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án
ra xét xử số 07/ QĐXXST - HS ngày 10/01/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**; Sinh ngày 16/11/1983; Tên gọi khác: Không.
Nơi cư trú: tổ dân phố 6, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch:
Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Văn B, đã chết; Họ tên mẹ: Đinh Thị
L, sinh năm 1938; Vợ: Đinh Nguyệt H, sinh năm 1977 (đã ly hôn); Con: có 01 con,
sinh năm 2010.

*** Tiền án:**

- Bản án số 72/2016/HSST ngày 13/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sơn
Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy
(khối lượng ma túy tàng trữ 1,654g), chấp hành xong án phạt tù ngày 23/02/2019.

- Bản án số 100/2019/HS-ST ngày 16/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố
Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép
chất ma túy (thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 14/6/2019, khối lượng ma túy
tàng trữ 0,064g), chấp hành xong án phạt tù ngày 21/10/2020.

*** Tiền sự:**

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1169/QĐ-XPVPHC ngày
18/5/2021 của Công an phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử
dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000đ (chưa chấp hành xong).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2220/QĐ-XPVPHC ngày 14/6/2021 của Công an phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 1000.000đ (chưa chấp hành xong).

** Nhân thân:*

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12338/QĐ-XPVPHC ngày 18/3/2002 của Công an phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang về hành vi Gây rối trật tự công cộng, phạt tiền 50.000đ (không có văn bản đơn đốc thực hiện).

- Quyết định về việc đưa đối tượng vào cai nghiện ma túy tại Công trường 06 số 1094/QĐ-UB ngày 19/11/2002 của UBND thị xã (nay là thành phố) Tuyên Quang, kể từ ngày 19/11/2002 theo Quy chế tạm thời về cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Bản án số 61/2006/HSST ngày 12/6/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 36 tháng tù giam về tội Giao cấu với trẻ em (đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPVPHC ngày 01/4/2012 của Công an thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 800.000đ (không có văn bản đơn đốc thực hiện).

- Bản án số 134/2012/HSST ngày 28/12/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

- Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường số 33/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 của UBND phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang trong thời hạn 04 tháng 15 ngày, kể từ ngày 02/4/2019.

- Bản án số 156/2021/HSST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

** Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng gần 08 giờ ngày 09/10/2021, Nguyễn Văn Th (có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy) một mình đi bộ từ nhà đến khu vực đầu cầu Nông Tiến thuộc phường T, thành phố T, sau đó đi xe ôm của một người (không xác định được họ tên, địa chỉ, biển số xe) đến khu vực đầu cầu Bình Ca thuộc xã Thái Bình, huyện S, mục đích tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đến khu vực đầu cầu Bình Ca, Th xuống xe đi bộ thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông (theo Th khai tên L, không xác định được họ, tên đệm, địa chỉ) 01 gói nhỏ Heroine gói ngoài cùng bằng lớp giấy bạc màu vàng với số tiền 200.000 đồng. Th cất giấu gói Heroine vừa mua được vào trong túi quần bên phải đang mặc và tiếp tục đi xe ôm về khu vực đầu cầu T rồi xuống xe đi bộ về nhà. Khi đến khu vực tổ dân phố 8, phường T, thành phố T, tỉnh Qthì bị Tổ công tác Công an phường T, thành phố T phát hiện, lập biên bản sự việc hồi 08 giờ 30 phút cùng ngày, thu giữ 01 gói nhỏ

Heroine. Cùng ngày, Công an phường T đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản Kết luận giám định số 886/GĐKTHS ngày 12/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Nguyễn Văn Th) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,081g (*Không thấy không tám một gam*).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Văn Th, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. Th khai nhận ngày 08/10/2021 đã sử dụng ma túy tại nhà ở do mua của L (như đã khai trên) tại khu vực đầu cầu Bình Ca, thuộc xã B, huyện S.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Văn Th, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa 0,031 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) là vật chứng của vụ án.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSTP ngày 30 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: điểm a, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù đến 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 136/ HSST/ 2021 ngày 29 tháng 11 năm 2021 xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 1 (một) năm 11 (mười một) tháng đến 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/10/2021.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX tịch thu tiêu huỷ số ma túy, đã thu giữ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 08/10/2021 của Nguyễn Văn Th, ngày 08/11/2021, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00291, phạt tiền 1.000.000 đồng.

Đối với người đàn ông theo Nguyễn Văn Th khai tên Lâm, đã bán Heroine cho T vào sáng các ngày 08, 09/10/2021 tại khu vực đầu cầu Bình Ca thuộc xã B, huyện S, nhưng không xác định được họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người lái xe ô tô, theo Th khai ngày 09/10/2021 đã chở Th đến khu vực đầu cầu C để T mua Heroine nhưng không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Qua xác minh bị cáo không có tài sản, không có việc làm thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt quả tang; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 09/10/2021, tại khu vực tổ dân phố 8, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Nguyễn Văn Th, cư trú tại tổ dân phố 6, phường T, thành phố T (có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy) đã có hành vi tàng trữ trái phép **0,081g** (*Không phải không tám một gam*) Heroine, mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng

trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức của bị cáo coi thường pháp luật.

Bị cáo có 02 tiền án: Ngày 13/12/2016 tại Bản án số 72/2016/HSST của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (khối lượng ma túy tàng trữ 1,654g), chấp hành xong án phạt tù ngày 23/02/2019. Ngày 16/8/2019 tại Bản án số 100/2019/HS-ST của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 14/6/2019, khối lượng ma túy tàng trữ 0,064g), chấp hành xong án phạt tù ngày 21/10/2020.

Và có 02 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1169/QĐ-XPVPHC ngày 18/5/2021 của Công an phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000đ (chưa chấp hành xong). Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2220/QĐ-XPVPHC ngày 14/6/2021 của Công an phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 1000.000đ (chưa chấp hành xong).

Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2010 bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và nhiều lần bị áp dụng biện pháp tư pháp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Th không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[7] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 08/10/2021 của bị cáo, ngày 08/11/2021, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00291, phạt tiền 1.000.000 đồng.

[9] Đối với người đàn ông theo bị cáo khai tên L, đã bán Heroine cho bị cáo vào sáng các ngày 08, 09/10/2021 tại khu vực đầu cầu Bình Ca thuộc xã TB, huyện S, nhưng không xác định được họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Đối với người lái xe ôm, theo Th khai ngày 09/10/2021 đã chở Thượng đến khu vực đầu cầu C để Th mua Heroine nhưng không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Văn Th, giám định ngày 09/10/2021” mặt sau có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,031 (không phải không ba một gam Heroine (*Số còn lại sau khi lấy mẫu giám định*)) là vật chứng của vụ án cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[12] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Th** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Tổng hợp hình phạt **09 (chín) tháng tù** của Bản án số 136/ 2021/ HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/10/2021.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) phong bì, bên ngoài mặt phong bì ghi “Tang vật vụ Nguyễn Văn Th giám định ngày 09/10/2021” mặt sau phong bì có chữ ký của Nguyễn Văn Th, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,031g (không phải không ba một gam Heroine (*Số còn lại sau khi lấy mẫu giám định*)).

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 04/01/2022*)

3. Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Ngọc Lan

